

RATED FOR EXCELLENCE

TONGMYONG UNIVERSITY

Through rigorous and independent data collection and analysis of performance metrics as set out in the QS Stars™ methodology Tongmyong University has been awarded 5 Stars.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TONGMYONG

HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2026

HƯỚNG DẪN THÔNG TIN TUYỂN SINH DÀNH CHO SINH VIÊN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

HỆ SAU ĐẠI HỌC

HỆ SAU ĐẠI HỌC [Postgraduate Program]

1. THỜI GIAN ĐĂNG KÝ NHẬP HỌC

THÀNH PHẦN	HỌC KỲ 2-2026 (THÁNG 9)	
	ĐỢT 1	ĐỢT 2
Đăng ký và nộp hồ sơ đăng ký nhập học	13.04.2026 (thứ 2) ~ 30.04.2026 (thứ 5)	01.06.2026 (thứ 2) ~ 18.06.2026 (thứ 5)
	※ Cách thức nộp hồ sơ đăng ký nhập học: đăng ký online thông qua www.uwayapply.com và nộp hồ sơ gốc qua bưu điện	
Xét duyệt hồ sơ và phỏng vấn	06.05.2026 (thứ 4) ~ 21.05.2026 (thứ 5)	22.06.2026 (thứ 2) ~ 08.07.2026 (thứ 4)
Thông báo trúng tuyển	27.05.2026 (thứ 4)	14.07.2026 (thứ 3)
Người trúng tuyển nộp học phí	27.05.2026 (thứ 4) ~ 05.06.2026 (thứ 6)	14.07.2026 (thứ 3) ~ 27.07.2026 (thứ 2)
Khai giảng	01.09.2026 (thứ 3)	

※ Lịch trình có thể thay đổi tùy theo tình hình của trường và tiến độ tuyển sinh (mọi thay đổi sẽ được thông báo trên website của trường).

2. QUY TRÌNH XÉT TUYỂN VÀ NHẬP HỌC

① Nộp hồ sơ đăng ký nhập học
- Nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc đến trực tiếp để nộp

② Thẩm tra hồ sơ và phỏng vấn
※ Phỏng vấn trực tiếp nếu cần thiết (trực tiếp hoặc qua zoom)

③ Thông báo trúng tuyển
④ Nộp học phí
⑤ Cấp giấy báo nhập học (COA)

⑥ Xin visa
⑦ Nhập học
(nhận mã số sinh viên và đăng ký môn học)

※ Việc có tổ chức phỏng vấn trực tiếp hay không cũng như phương thức xét duyệt hồ sơ và phỏng vấn, có thể khác nhau tùy theo từng hệ đào tạo và từng khoa.

3. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ TUYỂN CHỌN

YẾU TỐ ĐÁNH GIÁ VÀ TỈ LỆ ĐÁNH GIÁ

HỆ ĐÀO TẠO	PHƯƠNG PHÁP XÉT TUYỂN	HẠNG MỤC ĐÁNH GIÁ	THANG ĐIỂM
HỆ THẠC SĨ	Xét hồ sơ 100%	Đánh giá tổng hợp dựa trên năng lực ngôn ngữ, thành tích học tập và các hồ sơ khác sinh viên nộp cho trường. ※ Trường hợp cần thiết sẽ tiến hành phỏng vấn (trực tiếp hoặc qua zoom), kết quả phỏng vấn sẽ được phản ánh vào kết quả đánh giá xét tuyển.	100 điểm
HỆ TIẾN SĨ			

TIÊU CHUẨN TUYỂN CHỌN

1. Việc tuyển chọn dựa trên tổng điểm đánh giá xét duyệt hồ sơ. Tuy nhiên, trong trường hợp bị đánh giá là không đạt đủ trình độ năng lực học tập cần thiết thì thí sinh có thể bị từ chối và không được tuyển chọn.
2. Tiêu chí xử lý trường hợp có cùng điểm xét tuyển: Tất cả các thí sinh có cùng điểm xét tuyển đều được tuyển chọn.
3. Trường hợp không nộp đầy đủ hồ sơ hoặc bị phát hiện làm giả hồ sơ, thông tin trong hồ sơ không đúng sự thật thì hồ sơ ứng tuyển sẽ bị loại và từ chối không tuyển chọn.

4. CÁCH THỨC NỘP HỒ SƠ ĐĂNG KÝ NHẬP HỌC - ĐĂNG KÝ ONLINE

ĐĂNG KÝ ONLINE

- Cách thức đăng ký và nộp hồ sơ : đăng ký online thông qua trang đăng ký trực tuyến https://www.uwayapply.com/
- Quy trình đăng ký nhập học online

① Đăng ký tài khoản/ Login

② Lựa chọn khoa và hệ đăng ký nhập học

③ Điền đơn đăng ký online
④ Upload hồ sơ
⑤ Thanh toán phí xét tuyển

⑥ Hoàn tất nộp hồ sơ/kiểm tra xác nhận số báo danh
⑦ Nộp hồ sơ gốc

ĐỊA CHỈ NỘP HỒ SƠ ĐĂNG KÝ NHẬP HỌC

KOREAN: [48520] 부산광역시남구신선로428 동명대학교국제교류팀(17번건물304호) 대학원입시담당자
ENGLISH: Graduate School Admission Officer, Room 304, Building 17, Tongmyong University, 428, Sinseon-ro, Nam-gu, Busan, Republic of Korea [Zip code: 48520]

NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý KHI NỘP HỒ SƠ ĐĂNG KÝ NHẬP HỌC

- Trường hợp đến nộp hồ sơ trực tiếp, văn phòng trường sẽ không tiếp nhận hồ sơ vào cuối tuần, ngày nghỉ lễ hoặc ngoài giờ làm việc quy định. Trong trường hợp gửi thư, bưu kiện và chuyển phát qua đường bưu điện, chỉ chấp nhận hồ sơ được gửi đến trong thời gian nhận hồ sơ đã quy định.
- Trường hợp không nộp hồ sơ gốc trong thời gian quy định thì hồ sơ sẽ bị loại khỏi danh sách xét tuyển.

5. TƯ CÁCH ỨNG TUYỂN

A. THEO HỌC LỰC

THÀNH PHẦN	HỆ ĐĂNG KÝ	ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ ỨNG TUYỂN	KHÁC
NHẬP HỌC MỚI	Hệ Thạc sĩ	Sinh viên đăng ký nhập học là người nước ngoài, có cả bố · mẹ đều là người nước ngoài, đã (hoặc dự kiến) tốt nghiệp bậc Đại học tại các trường Đại học trong hoặc ngoài nước. ※ Sinh viên dự định tốt nghiệp cũng có thể đăng ký nhập học (với điều kiện phải tốt nghiệp trước ngày nhập học)	※ Sinh viên có 2 quốc tịch không thể đăng ký nhập học. ※Sinh viên dự định tốt nghiệp phải nộp bằng tốt nghiệp và bảng điểm trước ngày 28.08.2026. ※ Sinh viên dự định đăng ký nhập học chuyển tiếp bắt buộc phải liên hệ trước và nhận được sự hướng dẫn riêng từ Viện Quan hệ và hợp tác quốc tế.
	Hệ Tiến sĩ	Sinh viên đăng ký nhập học là người nước ngoài, có cả bố · mẹ đều là người nước ngoài, đã (hoặc dự kiến) tốt nghiệp bậc Thạc sĩ tại các trường Đại học trong hoặc ngoài nước. ※ Sinh viên dự định tốt nghiệp cũng có thể đăng ký nhập học (với điều kiện phải tốt nghiệp trước ngày nhập học)	
CHUYỂN TIẾP	Thạc sĩ/ Tiến sĩ	Sinh viên đăng ký nhập học là người nước ngoài, có cả bố · mẹ đều là người nước ngoài, đã tốt nghiệp hoặc đã hoàn thành chương trình đào tạo bậc Thạc sĩ hoặc Tiến sĩ ở các trường Đại học chính quy trong hoặc ngoài nước.	

B. THEO NĂNG LỰC NGÔN NGỮ

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ ỨNG TUYỂN (đáp ứng ít nhất 1 trong các điều kiện sau đây)
Chương trình đào tạo bằng tiếng Hàn Quốc	- Có chứng chỉ đánh giá năng lực tiếng Hàn TOPIK từ cấp 3 trở lên - Sinh viên không có chứng chỉ TOPIK khi đăng ký nhập học sẽ được đánh giá năng lực ngôn ngữ thông qua phỏng vấn nếu cần thiết. ※ Trường hợp sinh viên không có chứng chỉ năng lực ngôn ngữ, bắt buộc phải tham gia học khóa đào tạo tiếng Hàn của trường sau khi nhập học.
Chương trình đào tạo bằng tiếng Anh	- Có chứng chỉ IELTS 5.5, TOEFL 550(IBT 80), TEPS 600 điểm trở lên - Người có thể chứng minh đã hoàn thành chương trình giáo dục trung học hoặc Đại học với 100% các môn học được giảng dạy bằng tiếng Anh. - Đối với trường hợp không có chứng chỉ năng lực ngôn ngữ tiếng Anh: trong trường hợp cần thiết, có thể được công nhận năng lực tiếng Anh thông qua phỏng vấn.

※ Trường hợp sinh viên đăng ký nhập học chương trình đào tạo bằng tiếng Hàn nhưng không đáp ứng được yêu cầu về năng lực ngôn ngữ thì sau khi nhập học bắt buộc phải tham gia học khóa đào tạo tiếng Hàn tại trung tâm đào tạo tiếng Hàn của trường.

※ Trường hợp sinh viên không nộp chứng chỉ năng lực ngôn ngữ khi đăng ký nhập học, khi cần thiết nhà trường sẽ đánh giá năng lực ngoại ngữ của thí sinh thông qua phỏng vấn để quyết định kết quả trúng tuyển cuối cùng.

※ Chỉ công nhận chứng chỉ chứng nhận năng lực ngôn ngữ có ngày hết hạn sau ngày khai giảng.

6. HỒ SƠ CẦN NỘP

THÀNH PHẦN	HỒ SƠ CẦN NỘP	
1. Hồ sơ cá nhân	[1-1] Đơn xin đăng ký nhập học (bao gồm đơn đồng ý cung cấp thông tin cá nhân, bản giới thiệu bản thân), kế hoạch nghiên cứu(đăng ký nhập học hệ Tiến sĩ)	
	[1-2] Bản photo Hộ chiếu (photo màu)	
	[1-3] Ảnh màu 3 tấm (kích cỡ 3.5x4.5/ ảnh được chụp trong thời gian 6 tháng gần nhất/ nền trắng)	
	[1-4] Bản photo chứng minh thư người nước ngoài (trường hợp đang cư trú tại Hàn Quốc)	
	[1-5] Đối với người đang cư trú ở nước ngoài, cần nộp thêm giấy chứng nhận kết quả kiểm tra lao phổi do bệnh viện được chỉ định cấp (bao gồm kết quả kiểm tra chụp X-quang ngực) -Hồ sơ này chỉ dành cho người đã trúng tuyển nhập học và đăng ký ở ký túc xá.	
2. Hồ sơ chứng minh quốc tịch	[2-1] Chứng minh thư ở nước sở tại (hoặc hộ chiếu) của bố·mẹ người đăng ký tham gia tuyển sinh, chứng minh thư ở nước sở tại của bản thân người đăng ký tham gia tuyển sinh (dịch sang tiếng Anh hoặc tiếng Hàn và công chứng)	
	[2-2] Giấy chứng minh quan hệ gia đình của bản thân với bố mẹ (hộ khẩu) hoặc Giấy khai sinh (dịch sang tiếng Anh hoặc tiếng Hàn và công chứng)	
3. Hồ sơ chứng minh năng lực ngôn ngữ	[3-1] Hồ sơ chứng minh năng lực ngôn ngữ như TOPIK, IELTS, TOEFL, TEPS (phải còn hạn đến sau ngày khai giảng của mỗi học kỳ)	
4. Hồ sơ chứng minh học lực	[4-1] Bằng tốt nghiệp (hoặc dự định tốt nghiệp) Đại học hệ 4 năm (dịch thuật công chứng và có dấu hợp pháp hóa lãnh sự∗) (bản gốc)	
	[4-2] Bảng điểm Đại học hệ 4 năm (dịch thuật công chứng và có dấu hợp pháp hóa lãnh sự∗) (bản gốc)	
	Hồ sơ cần bổ sung nếu đăng ký nhập học Tiến sĩ	[4-3] Bằng tốt nghiệp (hoặc dự định tốt nghiệp) hệ Thạc sĩ (dịch thuật công chứng và có dấu hợp pháp hóa lãnh sự∗) (bản gốc)
		[4-4] Bảng điểm hệ Thạc sĩ (dịch thuật công chứng và có dấu hợp pháp hóa lãnh sự∗) (bản gốc)
		[4-5] Kế hoạch nghiên cứu (bao gồm kinh nghiệm và thành tích nghiên cứu) -theo mẫu quy định
		[4-6] Trường hợp đăng ký nhập học vào ngành khác với chuyên ngành đã học ở hệ Thạc sĩ, cần nộp bổ sung thêm thư tiến cử của Giáo sư chủ nhiệm khoa dự định đăng ký nhập học
	∗Xác thực hồ sơ chứng minh học lực: có thể chọn một trong các mục ①, ②, ③ dưới đây (đối với trường hợp là người Trung Quốc chỉ có thể áp dụng mục ③) ① Hồ sơ chứng nhận học vị (bằng cấp) đã được xác thực Apostille ② Hồ sơ chứng nhận học vị (bằng cấp) được xác thực bởi Lãnh sự quán Hàn Quốc hoặc Đại sứ quán Hàn Quốc tại quốc gia mà trường Đại học đã tốt nghiệp trực thuộc. ③ Trường hợp hồ sơ học lực được cấp tại Trung Quốc cần nộp báo cáo xác nhận bằng cấp do Trung tâm chứng nhận học lực và bằng cấp của Bộ Giáo dục Trung Quốc cấp.	
5. Hồ sơ chứng minh năng lực tài chính	[5-1] Giấy chứng nhận số dư tài khoản ngân hàng (nộp riêng: lịch nộp sẽ được thông báo sau) ① Người nộp hồ sơ đang cư trú ở nước ngoài ※ Giấy chứng nhận được cấp trong vòng 30 ngày tính từ ngày nộp đơn xin visa (được công nhận có giá trị sử dụng trong vòng 6 tháng kể từ ngày được cấp) - Bản gốc giấy chứng nhận số dư tài khoản ngân hàng đứng tên học sinh hoặc người bảo lãnh tài chính**(trong trường hợp không phải là ngôn ngữ tiếng Anh hoặc tiếng Hàn thì phải có đính kèm theo bản dịch và công chứng) - Số dư tài khoản phải từ 12,000USD trở lên (16,000,000krw trở lên)/phải duy trì số dư này đến ngày khai giảng (ngày khai giảng của mỗi học kỳ) ② Người nộp hồ sơ đang cư trú ở Hàn Quốc - Phải nộp bản gốc giấy chứng nhận số dư tài khoản đứng tên học sinh được cấp bởi ngân hàng ở Hàn Quốc. - Số dư tài khoản phải từ 16,000,000Krw trở lên	
	** Người bảo lãnh tài chính: Chỉ có bố hoặc mẹ của người nộp đơn mới có thể làm người bảo lãnh tài chính (anh, chị, em hoặc họ hàng không thể làm người bảo lãnh tài chính)	

※ Đối với trường hợp sinh viên tốt nghiệp và nhận bằng tại Trung Quốc, phải nộp đầy đủ các hồ sơ giấy tờ chứng minh học lực dưới đây:

- Bản sao công chứng bản dịch Giấy chứng nhận tốt nghiệp và bảng điểm
- Báo cáo xác nhận bằng cấp/học vị do Trung tâm xác thực học lực – học vị thuộc Bộ Giáo dục Trung Quốc cấp

7. KHOA TUYỂN SINH

HỆ CAO HỌC	KHỐI NGHÀNH	KHOA TUYỂN SINH	THẠC SĨ		TIẾN SĨ	
			NHẬP HỌC MỚI	CHUYỂN TIẾP	NHẬP HỌC MỚI	CHUYỂN TIẾP
HỆ CAO HỌC CHÍNH QUY (THỜI GIAN HỌC 2 NĂM) (CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO BẰNG TIẾNG HÀN)	Khối kỹ thuật	Khoa Kỹ thuật Truyền thông Máy tính	○	○	○	○
		Khoa Kỹ thuật truyền thông thông tin điện tử	○	○	○	○
		Khoa Kỹ thuật hệ thống máy móc	○	○	○	○
		Khoa Kỹ thuật tàu biển hàng hải	○	X	X	X
		Khoa Hệ thống lưu thông hậu cần cảng biển	○	○	X	X
		Khoa Kiến trúc	○	○	○	○
		Khoa Công nghệ Kiến trúc	○	○	○	○
	Khối xã hội và nhân văn	Khoa Quản trị kinh doanh	○	○	○	○
		Khoa Khách sạn, du lịch	○	○	○	○
		Khoa Quảng cáo hình ảnh ngôn luận	○	○	○	○
		Khoa Nội dung Nhân văn Quốc tế	○	○	X	X
		Khoa Tư vấn Tâm lý học·lâm sàng	○	○	○	○
		Khoa Hàn Quốc học	○	○	○	○
		Khoa Chính sách An ninh	○	X	X	X
	Khối năng khiếu	Khoa Thiết kế	○	○	○	○
		Khoa Nghệ thuật trang điểm và làm đẹp	X	X	○	○
		Khoa Khoa học Thể thao	○	X	X	X
HỆ CAO HỌC PHÚC LỢI XÃ HỘI (THỜI GIAN HỌC 2 NĂM 6 THÁNG) (CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO BẰNG TIẾNG HÀN)	Khối xã hội và nhân văn	Khoa Phúc lợi xã hội	○	○	X	X
		Khoa Giáo dục mầm non	○	○	X	X
	Khối năng khiếu	Khoa Nghệ thuật trang điểm và làm đẹp	○	○	X	X
	Khối Khoa học tự nhiên	Khoa Chăm sóc thú cưng	○	X	X	X
		Khoa Trị liệu ngôn ngữ và phục hồi thính giác	○	X	X	X
		Khoa Trị liệu ngôn ngữ và phục hồi thính giác	○	X	X	X
HỆ CAO HỌC QUỐC TẾ (THỜI GIAN HỌC 2 NĂM 6 THÁNG) (CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO BẰNG TIẾNG ANH)	Khối xã hội và nhân văn	Khoa Kinh doanh toàn cầu (Chuyên ngành Kinh doanh và Logistic toàn cầu) (Chuyên ngành Quản lý Cảng và Logistics)	○	X	X	X
	Khối kỹ thuật	Khoa AI tổng hợp	○	X	X	X

8. PHÍ XÉT DUYỆT HỒ SƠ/ HỌC PHÍ/ HỌC BỔNG ※ Nội dung dưới đây có thể thay đổi tùy theo tình hình của trường.

PHÍ XÉT DUYỆT HỒ SƠ

HỆ ĐÀO TẠO	PHÍ XÉT TUYỂN HỒ SƠ	KHÁC
HỆ THẠC SĨ	70,000krw	Thanh toán luôn khi đăng ký nhập học online
HỆ TIẾN SĨ	70,000krw	

HỌC PHÍ

HỆ ĐÀO TẠO	KHỐI NGHÀNH	PHÍ ĐĂNG KÝ NHẬP HỌC	HỌC PHÍ
HỆ THẠC SĨ	Xã hội và nhân văn	550,000krw	2,852,000krw
	Kỹ thuật/Năng khiếu	550,000krw	3,661,000krw
	Tự nhiên	550,000krw	3,468,000krw
HỆ TIẾN SĨ	Xã hội và nhân văn	550,000krw	2,925,000krw
	Kỹ thuật/Năng khiếu	550,000krw	3,855,000krw

HỌC BỔNG

LOẠI HỌC BỔNG	TIÊU CHUẨN TUYỂN CHỌN	TỶ LỆ HỌC BỔNG (GIẢM HỌC PHÍ)
Học bổng Tongmyong	Sinh viên đã từng tốt nghiệp Đại học hoặc hệ Sau Đại học tại trường Đại học Tongmyong hoặc là sinh viên được cơ quan có ký liên kết hợp tác với trường tiến cử.	Miễn toàn bộ phí đăng ký nhập học
Học bổng dành cho sinh viên người nước ngoài loại A	Sinh viên người nước ngoài có điểm của học kỳ trước trên 3.0/4.5 và có bằng TOPIK cấp 4, hoặc IELTS 6.0, TOEFL iBT 85, TOEFL PBT 563, TEPS 600 trở lên. Nếu là sinh viên mới nhập học thì chỉ xét thành tích chứng chỉ ngôn ngữ để cấp học bổng.	Giảm 30% học phí
Học bổng dành cho sinh viên người nước ngoài loại B	Sinh viên người nước ngoài có điểm của học kỳ trước trên 3.0/4.5 và có bằng TOPIK cấp 3, hoặc IELTS 5.5, TOEFL iBT 80, TOEFL PBT 550, TEPS 550 trở lên. Nếu là sinh viên mới nhập học thì chỉ xét thành tích chứng chỉ ngôn ngữ để cấp học bổng.	Giảm 20% học phí

※ Học bổng được cấp khi nhập học sẽ được duy trì liên tục cho đến khi tốt nghiệp.
Tuy nhiên, nếu sinh viên xin bảo lưu (nghỉ học tạm thời), khi nhập học lại bắt buộc phải nộp lại chứng chỉ chứng minh năng lực ngôn ngữ còn hạn tính đến sau ngày khai giảng của học kỳ dự định đăng ký nhập học lại.
※ Sinh viên nhận được mức học bổng loại B khi nhập học, nếu trong quá trình học đạt được chứng chỉ năng lực ngôn ngữ tương ứng với điều kiện của mức học bổng loại A thì sinh viên sẽ được nhận học bổng loại A bắt đầu từ kỳ học tiếp theo.

9. CÁC CHI PHÍ KHÁC

CÁC CHI PHÍ KHÁC

1. Phí bảo hiểm 200.000krw (bao gồm trong nội dung hóa đơn nộp tiền học phí) - bảo hiểm an toàn dành cho sinh viên người nước ngoài sau khi nhập cảnh.
2. Phí ký túc xá (6 tháng, bao gồm cả tiền ăn) 1,900,000krw (bao gồm trong hóa đơn nộp tiền học phí nếu sinh viên lựa chọn đăng ký ở ký túc xá)
3. Trường hợp sinh viên đăng ký nhập học hệ đào tạo bằng tiếng Hàn nhưng không đáp ứng được yêu cầu về năng lực ngôn ngữ sẽ bắt buộc phải đăng ký học thêm 1 khóa học tiếng Hàn tại trung tâm Đào tạo tiếng Hàn của trường.
   Phí học tiếng Hàn (2 kỳ) là 1,200,000krw nộp riêng (sẽ được ghi trong hóa đơn nộp tiền học phí)
4. Sau khi nhập cảnh sinh viên cần nộp thêm phí xin cấp chứng minh thư người nước ngoài 35,000krw, phí làm thẻ ngân hàng 1,000krw, phí xin cấp 1 số giấy tờ hồ sơ liên quan 1,000krw.

10. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý DÀNH CHO NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHI ĐĂNG KÝ NHẬP HỌC ONLINE

1. Hướng dẫn thời gian nộp hồ sơ :
   - Đợt 1: Từ 13/04/2026 ~ 30/04/2026 đến 17:00 (giờ Hàn Quốc – KST)
   - Đợt 2: Từ 01/06/2026 ~ 18/06/2026 đến 17:00 (giờ Hàn Quốc – KST)
2. Trước khi nộp hồ sơ, sinh viên cần đọc kỹ các thông tin hướng dẫn trong bản hướng dẫn thông tin tuyển sinh này để tránh sai sót, đồng thời phải điền đầy đủ các thông tin đăng ký nhập học theo đúng thứ tự được hướng dẫn trên website của Viện Quan hệ và Hợp tác Quốc tế.
3. Sinh viên khi đăng ký nhập học phải điền đầy đủ và chính xác tất cả các thông tin. Sau khi nộp hồ sơ nếu có thông tin sai sót sẽ không thể sửa lại. Mọi bất lợi phát sinh do nhập sai, thiếu hoặc nhầm thông tin, nhà trường sẽ không chịu trách nhiệm.
4. Khi đăng ký thông tin nhập học, cần nhập chính xác thông tin liên hệ (số điện thoại, email, v.v.) để trường có thể liên lạc khi cần thiết. Nếu trong trường hợp trường không thể liên lạc do lỗi nhập thông tin sai của sinh viên, mọi bất lợi phát sinh hoàn toàn do bản thân người nộp hồ sơ chịu trách nhiệm.
5. Chỉ khi đã đăng ký nhập học online và hoàn thành xong việc thanh toán phí đăng ký nhập học mới được coi là đã hoàn tất việc đăng ký nhập học.
6. Sau khi nộp hồ sơ sinh viên không thể thay đổi ngành học hoặc chương trình học đã đăng ký.
7. Trong thời gian tiếp nhận hồ sơ, sinh viên phải tải lên đầy đủ tất cả các giấy tờ hồ sơ theo danh sách yêu cầu trên hệ thống đăng ký online. Trường hợp giấy tờ hồ sơ bắt buộc phải nộp bị thiếu hoặc hồ sơ không thể xác minh thông tin, hồ sơ sẽ bị loại và mọi bất lợi phát sinh hoàn toàn do người nộp hồ sơ chịu trách nhiệm.
8. Khi nhập họ tên bằng tiếng Anh, phải ghi đúng theo thứ tự được ghi trong Hộ chiếu (Họ trước, Tên sau).
   Ví dụ: Nhập thông tin thứ tự họ tên phải trùng với thứ tự tên ở vùng đọc máy (Machine Readable Zone) ở phần dưới của hộ chiếu.

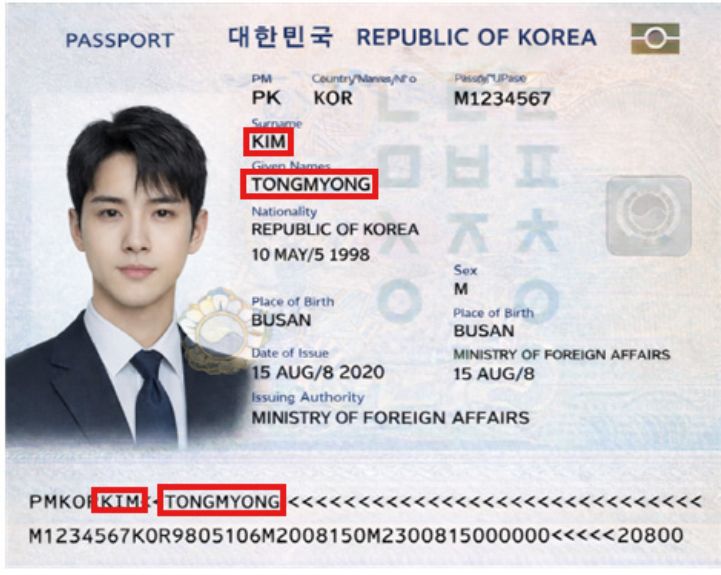

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý DÀNH CHO NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

1. Phí đăng ký nhập học và hồ sơ gốc đã nộp sẽ không được trả lại.
2. Phí chuyển tiền phát sinh liên quan đến nộp học phí, hoàn trả học phí và các chi phí khác sẽ do cá nhân người nộp hồ sơ tự chi trả.
3. Kết quả xét tuyển (bao gồm điểm số và nội dung đánh giá) sẽ không được công bố.
4. Nếu phát hiện trường hợp sinh viên làm giả hồ sơ hoặc sử dụng các hành vi gian lận khác để nhập học, dù trước hay sau khi nhập học nếu bị phát hiện sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển hoặc việc nhập học sẽ bị hủy bỏ.
5. Trong thời gian xét tuyển, thí sinh phải thường xuyên kiểm tra thông tin được công bố trên trang web của Viện Quan hệ và Hợp tác Quốc tế hoặc e-mail để làm theo hướng dẫn, mọi vấn đề phát sinh xảy ra do không kiểm tra thông tin (bao gồm hủy kết quả trúng tuyển) sẽ do người nộp hồ sơ tự chịu trách nhiệm.
6. Trường hợp sinh viên không đủ tư cách ứng tuyển, bị phát hiện sử dụng phương thức gian lận như làm giả hồ sơ hoặc phỏng vấn thay nếu bị phát hiện sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển, từ chối cấp thị thực hoặc cấm nhập cảnh, dù đã có kết quả trúng tuyển thì kết quả trúng tuyển vẫn sẽ bị hủy bỏ.

7. Ngoài các giấy tờ hồ sơ đã nộp, nhà trường vẫn có thể yêu cầu sinh viên nộp bổ sung thêm hồ sơ cần thiết để xét tuyển hoặc có thể điều chỉnh lược giảm một số hồ sơ.
8. Ngay cả khi đã kết thúc xét tuyển, nhà trường vẫn có thể yêu cầu bổ sung thêm hồ sơ để phục vụ cho việc cấp visa hoặc đăng ký thay đổi tư cách lưu trú của sinh viên.
9. Chỉ cấp giấy báo nhập học cho sinh viên đã hoàn tất việc nộp tiền học phí.
10. Tên khoa/ngành có thể thay đổi tùy theo tình hình của trường và sẽ được thông báo riêng khi có thay đổi.
11. Sinh viên dự định tốt nghiệp khi đăng ký nhập học cần lưu ý nộp bản gốc Giấy chứng nhận tốt nghiệp trước ngày 28.08.2026. (Trường hợp không nộp sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển).
12. Trường hợp thí sinh đang cư trú tại nước ngoài, sau khi trúng tuyển, trường sẽ cấp Giấy báo nhập học để phục vụ cho việc xin visa du học. Tuy nhiên, trường sẽ không phụ trách xin visa cho học sinh mà học sinh phải tự nộp hồ sơ xin visa tại Đại sứ quán hoặc Lãnh sứ quán Hàn Quốc tại quốc gia sở tại.

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý VỀ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ NHẬP HỌC

1. Chỉ những sinh viên trúng tuyển mới cần nộp hồ sơ bản gốc bằng đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tới văn phòng trường; tuyệt đối không chấp nhận nộp hồ sơ qua e-mail hoặc các hình thức nộp hồ sơ điện tử khác.
2. Tất cả hồ sơ/biểu mẫu/bản dịch đều phải được dịch sang tiếng Hàn hoặc tiếng Anh. Các giấy tờ được cấp ở nước ngoài bắt buộc phải được dịch sang tiếng Hàn hoặc tiếng Anh và công chứng bản dịch trước khi nộp.
   ※ Tất cả các hồ sơ, giấy tờ (bao gồm đơn đăng ký nhập học) phải được nộp dưới dạng: bản gốc hoặc bản dịch công chứng(bản gốc), đối với hồ sơ chứng minh học lực, bằng cấp bắt buộc phải được hợp pháp hóa lãnh sự tại Đại sứ quán hoặc Lãnh sứ quán Hàn Quốc tại quốc gia sở tại hoặc có đính kèm theo chứng nhận Apostille.
3. Tất cả giấy tờ, hồ sơ nộp khi đăng ký nhập học phải là bản gốc. Trường hợp một số hồ sơ giấy tờ không thể xin cấp phát lại bản gốc, bắt buộc phải nộp bản sao đã được dịch và công chứng, đồng thời phải nộp kèm bản xác nhận có công chứng rằng bản sao giống với bản gốc.
4. Tất cả giấy tờ, hồ sơ đã nộp khi đăng ký nhập học sẽ không được hoàn trả lại. (trường hợp có hồ sơ bắt buộc cần thiết cho việc xin visa như hồ sơ chứng minh học lực, bằng cấp, hồ sơ chứng minh tài chính, ... thì sinh viên cần phải tự chuẩn bị riêng).
5. Tất cả hồ sơ cần nộp phải được sắp xếp theo đúng thứ tự như trong danh mục hồ sơ yêu cầu, nếu bị thiếu hồ sơ, sai sót hoặc bỏ sót thông tin, không tuân thủ theo yêu cầu trong hướng dẫn tuyển sinh, hồ sơ khó đọc hoặc ghi sai thông tin liên lạc (như số điện thoại, email, .v.v) dẫn đến gây bất lợi cho sinh viên khi ứng tuyển (ví dụ: hủy kết quả trúng tuyển, v.v.) thì sinh viên sẽ phải tự chịu mọi trách nhiệm.
6. Trường hợp sinh viên chưa có chứng chỉ chứng minh năng lực ngôn ngữ khi nộp hồ sơ đăng ký nhập học: nếu sinh viên nộp bổ sung bản gốc chứng chỉ năng lực ngôn ngữ cho Viện Quan hệ Hợp tác Quốc tế trước ngày khai giảng (trước ngày làm việc cuối cùng của tháng trước ngày khai giảng) thì sinh viên có thể nhận được học bổng bắt đầu từ học kỳ đầu tiên (bắt buộc phải trao đổi trước với Viện Quan hệ Hợp tác Quốc tế).

GIẢI THÍCH VỀ BẢN HƯỚNG DẪN THÔNG TIN TUYỂN SINH

1. Bản hướng dẫn thông tin tuyển sinh này được viết bằng tiếng Hàn và được dịch sang tiếng Anh, tiếng Trung và tiếng Việt Nam. Trong trường hợp có sự khác biệt về diễn giải thì nội dung sẽ tuân theo diễn giải bằng tiếng Hàn.
2. Các vấn đề không được nêu trong bản hướng dẫn tuyển sinh này sẽ tuân theo quyết định của Hội đồng quản lý xét duyệt tuyển sinh.

THÔNG TIN VỀ VIỆC BẮT BUỘC THAM GIA BẢO HIỂM Y TẾ QUỐC GIA ĐỐI VỚI SINH VIÊN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

1. Trước khi đăng ký chứng minh thư người nước ngoài: Tất cả sinh viên người nước ngoài bắt buộc phải tham gia bảo hiểm do trường đăng ký (thời gian: 12 tháng), phí bảo hiểm sẽ nộp cùng với học phí khi nhập học. (Trừ trường hợp sinh viên đang cư trú tại Hàn Quốc)
2. Sau khi đăng ký chứng minh thư người nước ngoài: Bắt buộc phải tham gia Bảo hiểm Y tế Quốc gia và phải nộp phí bảo hiểm của tháng tiếp theo trước ngày 25 hàng tháng.
   Theo quy định của「Luật Bảo hiểm Y tế Quốc gia」và「Nghị định thi hành luật」từ tháng 3 năm 2021, sinh viên người nước ngoài cũng có nghĩa vụ bắt buộc phải tham gia bảo hiểm y tế Quốc gia. (Sau khi nhập cảnh và hoàn tất thủ tục đăng ký người nước ngoài sẽ ngay lập tức được tự động gia nhập).

HƯỚNG DẪN THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN HỒ SƠ CHỨNG MINH HỌC LỰC BẰNG CẤP

Các quốc gia khác ngoài Trung Quốc

▶ **Đối với trường hợp sinh viên đã tốt nghiệp ở các trường Đại học tại các quốc gia thành viên của Công ước Apostille (128 Quốc gia) [tính đến năm 2024]**
Cần nộp Giấy xác nhận Apostille cho các tài liệu hồ sơ được cấp ở trường nước ngoài như Giấy xác nhận đang học tại trường, bảng điểm, bằng tốt nghiệp (hoặc dự định tốt nghiệp) từ cơ quan được chỉ định tại quốc gia sở tại nơi trường Đại học trực thuộc (ví dụ như Bộ Ngoại giao của nước sở tại).

▶ **Trường hợp sinh viên đã tốt nghiệp ở các trường Đại học tại các quốc gia không tham gia Công ước Apostille**
Cần nộp "Giấy xác nhận cơ sở giáo dục nước ngoài" hoặc "Giấy xác nhận hợp pháp hóa Lãnh sự" cho các tài liệu hồ sơ được cấp ở trường nước ngoài như Giấy xác nhận đang học tại trường, bảng điểm, bằng tốt nghiệp (hoặc dự định tốt nghiệp) từ Đại sứ Quán Hàn Quốc hoặc Lãnh sứ Quán Hàn Quốc ở quốc gia sở tại cấp.
※ Kiểm tra danh sách các quốc gia tham gia Công ước Apostille: https://consul.mofa.go.kr/cipe/0110/CIPE0110ApIntrcn.do

Người đăng ký nhập học có quốc tịch Trung Quốc

▶ Cần nộp báo cáo chứng nhận bằng cấp do Trung tâm chứng nhận học lực và bằng cấp trực thuộc Bộ Giáo dục Trung Quốc cấp(https://www.chsi.com.cn/), đồng thời nộp bản dịch công chứng giấy chứng nhận tốt nghiệp và bảng điểm.

※ DANH SÁCH CÁC QUỐC GIA THAM GIA CÔNG ƯỚC APOSTILLE

CHÂU LỤC	CÁC QUỐC GIA GIA NHẬP
CHÂU Á VÀ CHÂU ĐẠI DƯƠNG	New Zealand, Niue, Quần đảo Marshall, Mauritius, Mông Cổ, Vanuatu, Brunei, Samoa, Singapore, Úc (Australia), Ấn Độ, Indonesia, Nhật Bản, Trung Quốc (bao gồm Ma Cao, Hồng Kông), Quần đảo Cook, Tajikistan, Tonga, Pakistan, Palau, Fiji, Philippines, Hàn Quốc
CHÂU ÂU	Georgia, Hy Lạp, Hà Lan, Na Uy, Đan Mạch, Đức, Latvia, Nga, Romania, Luxembourg, Litva, Liechtenstein, Bắc Macedonia, Monaco, Montenegro, Moldova, Malta, Bỉ, Belarus, Bosnia và Herzegovina, Bulgaria, Síp (Cyprus), San Marino, Serbia, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Tây Ban Nha, Slovakia, Slovenia, Armenia, Iceland, Ireland, Azerbaijan, Andorra, Albania, Estonia, Vương quốc Anh, Áo, Uzbekistan, Ukraine, Ý, Cộng hòa Séc, Kazakhstan, Kosovo, Croatia, Kyrgyzstan, Thổ Nhĩ Kỳ, Bồ Đào Nha, Ba Lan, Pháp, Phần Lan, Hungary
BẮC MỸ	Hoa Kỳ (bao gồm Guam, Quần đảo Bắc Mariana, Saipan, Puerto Rico), Canada
TRUNG VÀ NAM MỸ	Guyana, Guatemala, Grenada, Nicaragua, Cộng hòa Dominica, Dominica, Mexico, Barbados, Bahamas, Venezuela, Belize, Bolivia, Brazil, Saint Lucia, Saint Vincent và Grenadines, Saint Kitts và Nevis, Suriname, Argentina, Antigua và Barbuda, Ecuador, El Salvador, Honduras, Uruguay, Chile, Costa Rica, Colombia, Trinidad và Tobago, Panama, Peru, Paraguay, Jamaica
CHÂU PHI	Namibia, Cộng hòa Nam Phi, Liberia, Lesotho, Malawi, Botswana, São Tomé và Príncipe, Senegal, Seychelles, Eswatini, Cabo Verde, Burundi, Tunisia
TRUNG ĐÔNG	Ma-rốc (Morocco), Bahrain, Ả Rập Xê Út, Oman, Israel

11. HƯỚNG DẪN THÔNG TIN VỀ KÝ TÚC XÁ

Phí ký túc xá 6 tháng (2 bữa ăn/1 ngày - không bao gồm cuối tuần) khoảng 1,900,000krw

Sinh viên có thể tùy ý lựa chọn ở ký túc xá hoặc không

※ Trường hợp sinh viên có nguyện vọng ở ký túc xá, sau khi nhận thông báo trúng tuyển có thể liên lạc trực tiếp với người phụ trách nhập học để đăng ký trước khi nộp tiền học phí.

12. LIÊN HỆ TƯ VẤN

Trang web của Viện Quan hệ và Hợp tác Quốc tế trường Đại học Tongmyong (Homepage) https://www.tu.ac.kr/global
Địa chỉ
Room 304, Building 17, International Relations Team, Tongmyong University.
[48520] 428 Sinseon-ro, Nam-gu, Busan
Số điện thoại +82-51-629-3012 **E-mail.** tuapply@tu.ac.kr **Fax.** +82-51-629-3029

13. TU Campus map



1	University Main Office Building	10	Tongmyong University Library	19	Busan International College Main Office Building (BIC)	27	Main Gate 1	37	Parking lot 3
2	Health and Welfare Building	11	Tongmyong Hall (TU Hall)	20	Rest Area (Convenience Store)	28	Main Gate 2	38	Parking lot 5
3	Architecture and Design Building	12	Companion Animal Studies Building	21	International Industry-University Cooperation Center (ROTC Building)	29	Main Gate 3	39	Shuttle Bus Stop
4	Graduate School	13	ICT Building #2	22	Gaonnuri (Student Lounge)	30	Parking lot 1	40	Majitrak
5	Architectural Engineering Practice Building	14	ICT Building #3	23	TU Founder's Grave	31	Parking lot 2	41	Fountain
6	Student Union	15	ICT Building #1	24	Do-ing Building	32	Track and Field 1	42	Student Lounge(Cafe)
7	Tongmyong Stadium	16	Professorial Research Building	25	Fountain	33	Track and Field 2	43	Tongmyong Student Residence Hall 1
8	Student Welfare Building	17	Busan International College Academic Building (BIC)	26	Yongma Square	34	Circular Square	44	Tongmyong Garden
9	Tongmyong Student Residence Hall 2	18	Tongmyong Technical High School			35	Parking Control Center	45	Sports Facilities Administration Office
						36	Sports Facilities		

